

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ-HÀNH CHÍNH
QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ĐINH NGỌC GIANG

**CHUẨN HOÁ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG
GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam
Mã số : 62 31 23 01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ KHOA HỌC CHÍNH TRỊ

HÀ NỘI - 2010

MỞ ĐẦU

1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Xã, phường và thị trấn là cấp cơ sở thuộc hệ thống hành chính bốn cấp của nước ta. Đó là nơi tổ chức và vận động nhân dân thực hiện phần lớn đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tổ chức cuộc sống của cộng đồng dân cư; đồng thời, đây cũng là nơi đóng góp cho Đảng và Nhà nước những cách làm hay, những kinh nghiệm tốt để sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chủ trương, chính sách, nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự và bảo vệ Tổ quốc. Những hoạt động đó được hoàn thành tới mức nào, phụ thuộc một cách quyết định vào chất lượng của đội ngũ cán bộ chủ chốt của hệ thống chính trị (HTCT) cơ sở, trong đó đội ngũ chủ tịch uỷ ban nhân dân (UBND) xã giữ vai trò đặc biệt quan trọng.

Thực hiện chủ trương các cấp hướng về cơ sở, dồn sức xây dựng cơ sở, đội ngũ cán bộ chủ chốt của HTCT cơ sở nói chung và chủ tịch UBND xã nói riêng ở vùng đồng bằng sông Hồng (ĐBSH), đã được quan tâm nâng cao phẩm chất và trình độ về mọi mặt. Tuy nhiên, trước những yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới, cải cách hành chính, xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân, chủ tịch UBND xã ở vùng này đang bộc lộ những hạn chế nhất định về trình độ, năng lực, phẩm chất ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Hiện tại, ở các tỉnh ĐBSH, còn khá nhiều chưa tốt nghiệp phổ thông trung học, 5 chủ tịch UBND xã có trình độ văn hóa tiểu học; 391 chủ tịch UBND xã chưa được đào tạo về chuyên môn, 146 chưa được đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, 56% chưa được bồi dưỡng kiến thức về quản lý nhà nước; trình độ tin học rất yếu... Số lượng cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã chưa được chuẩn hóa rất lớn. Một trong những nguyên nhân của yếu kém, khuyết điểm đó là chưa chăm lo đúng mức việc chuẩn hóa cán bộ cơ sở, trong đó có chủ tịch UBND xã.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của công cuộc đổi mới, nhất là mục tiêu, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội ở các tỉnh ĐBSH đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 do Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội vùng này nêu ra, phải giải quyết đồng bộ nhiều vấn đề, trong đó chuẩn hoá chủ tịch UBND xã là nhiệm vụ rất quan trọng, góp phần “Thực hiện mạnh mẽ chủ trương... tiêu chuẩn hoá... chức danh cán bộ; tạo bước chuyển có tính đột phá về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở” do Nghị quyết Trung ương sáu khóa X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng cán bộ, đảng viên đề ra, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng này là vấn đề cần thiết và cấp bách.

Để góp phần thực hiện nhiệm vụ cấp bách đó, tôi chọn và thực hiện đề tài luận án tiến sĩ: **“Chuẩn hoá chủ tịch uỷ ban nhân dân xã các tỉnh đồng bằng sông Hồng giai đoạn hiện nay”**.

2. MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ

2.1. Mục đích: Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận luận và thực tiễn về chuẩn hóa chủ tịch UBND xã, khảo sát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ này và việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH, luận án đề xuất những giải pháp khả thi nhằm thực hiện mạnh mẽ việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH giai đoạn hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ: Tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án; làm rõ vai trò, đặc điểm của các xã và vai trò, nhiệm vụ, đặc điểm của chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH; đưa ra quan niệm về chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH, vai trò, nội dung chuẩn hoá những cán bộ này; khảo sát, đánh giá thực trạng chủ tịch UBND xã và thực trạng chuẩn hóa chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH; đề xuất những giải pháp chủ yếu để thực hiện mạnh mẽ việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH đến năm 2020.

3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- Luận án nghiên cứu chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH gồm chuẩn hóa chủ tịch UBND xã đương chức chưa đạt

chuẩn được quy hoạch chủ tịch UBND xã trong nhiệm kỳ thứ hai và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã.

- Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH và thực trạng việc chuẩn hoá đội ngũ cán bộ này từ năm 2002 đến nay (bao gồm 9 tỉnh: Hải Dương, Hưng Yên, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình).

Phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị đến năm 2020.

4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU: Luận án được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về cán bộ và công tác cán bộ; Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, kết hợp các phương pháp logic và lịch sử, phân tích và tổng hợp, phương pháp khảo sát thực tế, thống kê, tổng kết thực tiễn và phương pháp chuyên gia.

5. NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI VỀ MẶT KHOA HỌC: Quan niệm về chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH; những đặc điểm của chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH; một số giải pháp chủ yếu, có tính khả thi nhằm thực hiện mạnh mẽ việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH trong những năm tới.

6. Ý NGHĨA: Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho các cấp ủy địa phương ở ĐBSH trong quá trình chuẩn hoá chủ tịch UBND xã góp phần thực hiện mạnh mẽ chủ trương tiêu chuẩn hoá chủ tịch UBND xã nói riêng và cán bộ cơ sở nói chung; kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy nghiên cứu môn Xây dựng Đảng tại các trường chính trị tỉnh ở ĐBSH.

7. KẾT CẤU: Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục và tài liệu tham khảo, luận án gồm 4 chương 9 tiết.

Chương 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

Luận án đã tổng quan kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học tiêu biểu liên quan trực tiếp đề tài gồm:

- *Các đề tài khoa học*: Luận cứ khoa học cho việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (2001), đề tài khoa học cấp nhà nước do GS.TS. Nguyễn Phú Trọng làm Chủ nhiệm; Nâng cao năng lực tổ chức thực tiễn của cán bộ chủ chốt cấp xã ở một số tỉnh đồng bằng sông Hồng trong điều kiện hiện nay - Đề tài khoa học xã hội cấp Bộ năm 2004, do TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai làm Chủ nhiệm; Chương trình xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước giai đoạn I (2003-2005), Đề án 1, Tổng điều tra, khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước giai đoạn I (2003-2005), Báo cáo 2, Báo cáo, phân tích tình hình thực trạng trình độ đào tạo, bồi dưỡng ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã, Hà Nội, tháng 7/2007 của Bộ Nội vụ.

- *Sách tham khảo*: Xác định cơ cấu và tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong hệ thống chính trị đổi mới, Nhà xuất bản (Nxb.) Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, do PGS.TS. Trần Xuân Sầm làm chủ biên; Kinh nghiệm xây dựng đội ngũ cán bộ ở Trung Quốc, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, của Trịnh Cư, TS. Nguyễn Duy Hùng và PGS.TS. Lê Văn Yên.

- *Luận án, luận văn*: Luận án Tiến sĩ của Phạm Công Khâm (2002) về “Xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã vùng nông thôn đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) hiện nay”; Luận án Tiến sĩ của Mai Đức Ngọc (2007) về “Vai trò cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã trong việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở nông thôn nước ta hiện nay (Qua thực tế vùng ĐBSH)”; Luận văn Thạc sĩ của Lý Thanh Vân (2008) về “Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt phường, xã ở thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp trong giai đoạn hiện nay”.

- Một số bài nghiên cứu đăng trên các báo và tạp chí.

Luận án kết luận: những công trình khoa học nêu trên, có giá trị tham khảo tốt, góp phần làm rõ vị trí, vai trò của xã, của đội ngũ cán bộ cơ sở; đưa ra quan niệm về chuẩn hoá cán bộ và vai trò của chuẩn hoá cán bộ, phân tích khái quát thực trạng chuẩn hoá cán bộ ở những phạm vi khác nhau và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả chuẩn hoá cán bộ. Tuy nhiên, các công trình khoa học đó chưa nghiên cứu một cách có hệ thống về chuẩn hoá đội ngũ cán bộ xã nói chung, chủ tịch UBND xã nói riêng; chưa có một công trình khoa học nào đưa ra được một quan niệm chung nhất, phản ánh đầy đủ, khái quát nhất về chuẩn hoá chủ tịch UBND xã, chưa đi sâu nghiên cứu, phân tích cụ thể tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH một cách hệ thống; chưa đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu chuẩn hóa chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH trong giai đoạn hiện nay, nhất là khi Đảng đề ra chủ trương “thực hiện mạnh mẽ việc tiêu chuẩn hóa cán bộ cơ sở” tại Hội nghị Trung ương sáu khóa X vừa qua.

Chương 2. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CHUẨN HOÁ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

2.1. XÃ VÀ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

2.1.1. Xã ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng – Vị trí, vai trò và đặc điểm

- *Vị trí, vai trò của xã ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng:* ĐBSH có diện tích hơn 21.049,2 km², chiếm 6,3% diện tích toàn quốc, gồm 11 tỉnh, thành phố với số dân là 19.654.800 người, chiếm 22,7% số dân cả nước. Trong đó, 9 tỉnh của ĐBSH có 1439 xã. Các xã của ĐBSH có vị trí, vai trò rất quan trọng về kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh.

Bằng những tư liệu lịch sử, luận án đã phân tích và khẳng định vai trò rất to lớn của các xã ở ĐBSH trong lịch sử dựng nước và giữ nước, nhất là trong sự nghiệp chống ngoại xâm, xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhất là trong công cuộc đổi mới hiện nay.

- *Đặc điểm của các xã ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng:* Luận án phân tích những đặc điểm của các xã ở các tỉnh ĐBSH tác động đến hoạt động của đội ngũ chủ tịch UBND xã vùng này gồm, đặc điểm về tự nhiên; kinh tế; chính trị, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh.

2.1.2. Chính quyền xã và chủ tịch ủy ban nhân dân xã các tỉnh đồng bằng sông Hồng

- *Khái quát về chính quyền xã ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng:* Sau khi trình bày khái quát về chính quyền xã từ sau CMT8 đến nay, Luận án tập trung phân tích một số nét chính của UBND xã về số lượng thành viên, về nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật Tổ chức HĐND, UBND năm 2003.

- *Nhiệm vụ, quyền hạn và vai trò của chủ tịch ủy ban nhân dân xã các tỉnh đồng bằng sông Hồng.*

Luận án phân tích *nhiệm vụ, quyền hạn của chủ tịch UBND xã:* Theo quy định tại Điều 127 của Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003: cùng với tập thể UBND, chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm về hoạt động của UBND trước HĐND xã và trước cơ quan nhà nước cấp trên.

Luận án phân tích vai trò của chủ tịch UBND xã trên hai phương diện: Với tư cách là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ở xã; với tư cách là phó bí thư đảng uỷ xã. Luận án cho rằng chủ tịch UBND xã là một trong những người cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt, quyết định sự phát triển mọi mặt ở cơ sở xã về kinh tế - xã hội, an ninh trật tự, xây dựng Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở.

- *Đặc điểm của chủ tịch ủy ban nhân dân xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch ủy ban nhân dân xã các tỉnh đồng bằng sông Hồng.* Luận án chỉ ra và phân tích bốn đặc điểm cơ bản của chủ tịch UBND xã:

Thứ nhất, chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH còn chịu ảnh hưởng khá sâu đậm của quan hệ huyết thống, truyền thống làng xã.

Thứ hai, chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH chủ yếu trưởng thành từ phong trào lao động, sản xuất ở cơ sở, thường là người của chính xã đó.

Thứ ba, trình độ mọi mặt của chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này ở các tỉnh ĐBSH khá cao với tuổi đời có xu hướng được trẻ hóa.

Thứ tư, chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này ở các tỉnh ĐBSH chủ yếu là dân tộc kinh, một số tỉnh có chủ tịch UBND xã là người theo đạo Thiên chúa, nhiều nhất là tỉnh Nam Định.

2.2. CHUẨN HÓA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG - QUAN NIỆM VÀ NỘI DUNG

2.2.1. Quan niệm về chuẩn hoá chủ tịch uỷ ban nhân dân xã các tỉnh đồng bằng sông Hồng

Chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH là tổng thể các hoạt động của cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp uỷ, các tổ chức trong HTCT từ tỉnh đến cơ sở xã và các cơ quan có liên quan trong việc cụ thể hoá tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã và tiến hành những công việc cần thiết để những chủ tịch UBND xã chưa đạt tiêu chuẩn và những cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã đạt tiêu chuẩn đã đề ra, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Mục tiêu của chuẩn hoá chủ tịch UBND xã được luận án xác định là làm cho những chủ tịch UBND xã chưa đạt chuẩn và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã đạt tiêu chuẩn đã đề ra, đảm bảo cho họ thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ chủ tịch UBND xã; *đối tượng chuẩn hóa* gồm: chủ tịch UBND xã đang chức chưa đạt

chuẩn được quy hoạch chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ thứ hai và cán bộ trong quy hoạch chức danh này; *chủ thể* chuẩn hóa gồm: các cấp uỷ địa phương từ tỉnh đến xã, trong đó, trước hết, trực tiếp là ban thường vụ tỉnh uỷ, huyện uỷ và đảng uỷ xã với *lực lượng* tham gia như: Các tổ chức trong HTCT từ Trung ương đến cơ sở có liên quan, UBND và sở nội vụ các tỉnh, trường chính trị tỉnh; UBND, HĐND cấp huyện, các đoàn thể nhân dân ở địa phương, cán bộ, đảng viên và nhân dân ở các xã.

Chuẩn hóa chủ tịch UBND xã bao gồm phần lớn các khâu của công tác cán bộ và là một bộ phận rất quan trọng trong công tác cán bộ, nhằm chuẩn bị những cán bộ đạt tiêu chuẩn để bổ nhiệm vào chức vụ chủ tịch UBND xã và sử dụng những cán bộ này đem lại hiệu quả.

2.2.2. Nội dung chuẩn hoá chủ tịch uỷ ban nhân dân xã các tỉnh đồng bằng sông Hồng

Thứ nhất, về cụ thể hóa tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã.

Thứ hai, thực hiện các công việc để chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này đạt tiêu chuẩn đã đề ra. Cụ thể là:

- Xem xét, đánh giá chủ tịch UBND xã chưa đạt chuẩn được quy hoạch chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ thứ hai và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã để nắm chắc từng cán bộ cần chuẩn hóa về nội dung gì và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn.
- Đào tạo, bồi dưỡng chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã;
- Luân chuyển cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã;
- Quản lý chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này;
- Kiểm tra, giám sát chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này;
- Thực hiện chính sách đối với chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này.

Chương 3. CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VÀ CHUẨN HOÁ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG – THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

3.1. THỰC TRẠNG CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG TỪ NĂM 2002 ĐẾN NAY

3.1.1. Mặt mạnh và ưu điểm của chủ tịch uỷ ban nhân dân xã các tỉnh đồng bằng sông Hồng

- *Số lượng và cơ cấu chủ tịch uỷ ban nhân dân xã các tỉnh đồng bằng sông Hồng:* Đến tháng 6 năm 2007, chín tỉnh ở ĐBSH có 1415 chủ tịch UBND xã, còn 24 xã chưa có chủ tịch UBND xã. Số lượng chủ tịch UBND xã là nữ có xu hướng tăng, từ 28 đồng chí năm 2002 lên 33 đồng chí năm 2007; đa số chủ tịch UBND xã ở độ tuổi từ 46 trở lên, những chủ tịch UBND xã giữ chức vụ ở nhiệm kỳ thứ hai phần lớn có tuổi đời trên 50. Năm 2002, số lượng chủ tịch UBND xã có tuổi đời từ 46 tuổi trở lên là 961 đồng chí, chiếm 66,23%. Đến tháng 6 – 2007, tỉ lệ này tăng lên là 66,71% (944/1415). Tỉ lệ chủ tịch UBND xã là người dân tộc thiểu số tăng từ 16/1451 (năm 2002) lên 36/1415 (năm 2007).

- *Chất lượng:* Luận án phân tích trên các mặt: phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và trình độ mọi mặt của chủ tịch UBND xã.

Về phẩm chất chính trị: Đa số chủ tịch UBND xã có lập trường chính trị vững vàng, trung thành với Đảng, có ý thức tổ chức kỷ luật, phục vụ Tổ quốc và nhân dân, kiên định mục tiêu và con đường XHCN mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân đã chọn. Đối với những cán bộ giữ chức vụ chủ tịch UBND xã nhiều năm luôn gương mẫu, trở thành trung tâm đoàn kết; những chủ tịch UBND xã trẻ tuổi có ý thức phấn đấu, rèn luyện, ham học hỏi; phần lớn được đào tạo cơ bản, chính quy, có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên; bản thân và gia đình là tấm gương về chấp hành pháp luật được nhân dân tin tưởng và noi theo.

Về đạo đức, lối sống: Tuy còn khó khăn và chịu tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế nhưng phần lớn chủ tịch UBND xã vẫn giữ được lối sống lành mạnh, quan

tâm đến sự nghiệp chung, gần gũi với nhân dân, giản dị trong sinh hoạt và được đông đảo nhân dân tín nhiệm.

Về trình độ văn hoá, chuyên môn, lý luận chính trị: Trong những năm qua, trình độ mọi mặt của chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH được nâng lên một bước khá lớn. Số chủ tịch UBND xã chưa đạt chuẩn giảm khá nhanh, số chưa đạt chuẩn cũng đang trong quá trình đào tạo bồi dưỡng để đạt chuẩn. Cụ thể là:

Trong 2 nhiệm kỳ vừa qua, số chủ tịch UBND xã có trình độ từ trung học phổ thông trở lên có xu hướng tăng. Trong nhiệm kỳ 1999-2004, có 30 chủ tịch UBND xã có trình độ tiểu học, đến nhiệm kỳ 2004-2009, số lượng này giảm xuống 17 và số chủ tịch UBND xã có trình độ trung học phổ thông tăng từ 1215 năm 2002 lên 1276 vào năm 2007, chiếm hơn 80%. Số đông chủ tịch UBND xã có trình độ trung học cơ sở đến nay đã có trình độ trung học phổ thông.

Về trình độ chuyên môn: số chủ tịch UBND xã có trình độ trung cấp trở lên là 633 (chiếm 43,6%), trong đó có 35 chủ tịch UBND xã có trình độ cao đẳng và 86 chủ tịch UBND xã có trình độ đại học.

Về trình độ lý luận chính trị, phần lớn chủ tịch UBND xã có trình độ trung cấp. Số chủ tịch UBND xã chưa qua đào tạo lý luận chính trị và số có trình độ sơ cấp chính trị giảm từ 774 của nhiệm kỳ 1999-2004 xuống còn 438 của nhiệm kỳ này. Số chủ tịch UBND xã có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên tăng từ 54% (777/1451) lên 69% (977/1415).

Về trình độ quản lý nhà nước: trình độ quản lý nhà nước của chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH từng bước được nâng lên. Năm 2002, có 633/1451 chủ tịch UBND xã đã qua đào tạo, bồi dưỡng về quản lý nhà nước (43,6%) thì đến 6-2007, có 656/1415 (46,3%).

Về trình độ ngoại ngữ, tin học: năm 2002, có 62 chủ tịch UBND xã có trình độ ngoại ngữ A hoặc B (Thái Bình 20, Hải Dương 12; Bắc Ninh và Hà Nam mỗi tỉnh 2); 66 chủ tịch UBND xã có trình

độ tin học A, B; tháng 6-2007, số lượng chủ tịch UBND xã có trình độ ngoại ngữ và trình độ tin học A trở lên tăng không đáng kể.

Về kiến thức an ninh, quốc phòng: Năm 2002, có 396 chủ tịch UBND xã được bồi dưỡng về kiến thức an ninh, 603 về kiến thức quốc phòng. Đến năm 2007, số chủ tịch UBND xã được bồi dưỡng kiến thức về vấn đề này lần lượt là 353 và 680.

3.1.2. Những yếu kém, khuyết điểm

Về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống: Lập trường chính trị của một số chủ tịch UBND xã chưa thực sự vững vàng, biểu hiện ở sự thiếu nhất trí cao với một số chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Từ 2004 đến tháng 6-2008, có 134 chủ tịch UBND xã bị xử lý kỷ luật với các vi phạm về quản lý đất đai, quản lý tài chính, gây mất đoàn kết nội bộ, hoặc thiếu gương mẫu về đạo đức và lối sống, nhân dân địa phương không tin nhiệm. Một số chủ tịch UBND xã bị bãi nhiệm.

Về trình độ các mặt: vẫn còn một số chủ tịch UBND xã chưa tốt nghiệp phổ thông trung học. Số chủ tịch UBND xã có trình độ đại học, sau đại học chiếm tỉ lệ không đáng kể; một bộ phận chủ tịch UBND xã chưa được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, hoặc mới có trình độ sơ cấp. Hiện tại, 474/1415 chủ tịch UBND xã chưa được đào tạo chuyên môn. Số chủ tịch UBND xã chưa qua đào tạo và có trình độ sơ cấp lý luận chính trị vẫn còn cao. Tỉ lệ chủ tịch UBND xã chưa qua đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước còn khá cao, năm 2002, còn 56% chủ tịch UBND xã chưa qua đào tạo, bồi dưỡng về quản lý nhà nước, đến 6-2007 vẫn còn 53%. Phần lớn chủ tịch UBND xã không có hoặc có trình độ về tin học nhưng rất hạn chế, chưa sử dụng được máy tính để phục vụ công việc.

Về kiến thức an ninh, quốc phòng, năm 2002, còn trên 1000 chủ tịch UBND xã chưa được bồi dưỡng về kiến thức an ninh, hơn 800 chủ tịch UBND xã chưa được bồi dưỡng về kiến thức quốc phòng.

Đến nay, mới có 353 chủ tịch UBND xã được bồi dưỡng kiến thức an ninh, 680 chủ tịch UBND xã được bồi dưỡng về quốc phòng

Như vậy, sau 10 năm thực hiện chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, chất lượng chủ tịch UBND xã chưa thực sự đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong những năm tới.

3.2. CHUẨN HOÁ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG TỪ NĂM 2002 ĐẾN NAY - THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

3.2.1. Ưu điểm và kết quả

- Về cụ thể hoá tiêu chuẩn chủ tịch ủy ban nhân dân xã: Một số cấp ủy đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định về chuẩn hoá đội ngũ cán bộ cơ sở nên việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã từng bước đi vào nề nếp, mang lại hiệu quả. Các tỉnh ủy đã ban hành quy định về tiêu chuẩn cán bộ cơ sở xã, phường, thị trấn, trong đó có tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã, như, Tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành Quy định 133/QĐ-TU về tiêu chuẩn đối với một số chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã, trong đó có tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã. Tỉnh ủy Hà Nam đã chỉ đạo Sở Nội vụ ban hành văn bản số 39/SNV ngày 15-3-2005, cụ thể hoá tiêu chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã. Trong đó đã quy định rõ về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực, tác phong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật, tuổi đời và trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, tin học đối với chủ tịch UBND xã.

- Thực hiện các công việc để cán bộ diện chuẩn hóa đạt chuẩn.

Về đánh giá chủ tịch UBND xã đương chức trong diện chuẩn hóa và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn và đánh giá những cán bộ này về thực hiện việc chuẩn hóa. Các cấp ủy ở ĐBSH thường kết hợp đánh giá những cán bộ này cùng với đánh giá cán bộ hàng năm và khi chuẩn bị kết thúc nhiệm kỳ.

Trong quá trình đánh giá cán bộ, đa số các cấp uỷ cấp huyện và xã đã bám sát hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên về đánh giá cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ và công khai những nội dung về đánh giá cán bộ đối với cán bộ được đánh giá. Việc đánh giá chủ tịch UBND xã đã chủ yếu căn cứ vào kết quả hoàn thành chức trách, nhiệm vụ và dựa vào tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã đã được cụ thể hoá. Trong đánh giá chủ tịch UBND xã, các cấp uỷ đã chú ý đánh giá những chủ tịch UBND xã trong diện chuẩn hóa và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã về thực hiện chuẩn hóa.

Về đào tạo, bồi dưỡng chủ tịch UBND xã chưa đạt chuẩn và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã. Trên cơ sở quy hoạch chủ tịch UBND xã, ban tổ chức cấp uỷ huyện rà soát lại trình độ mọi mặt của chủ tịch UBND xã đương chức và cán bộ trong quy hoạch để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Trên cơ sở đó, tiến hành mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước và kiến thức quốc phòng - an ninh, về kinh tế chính trị, luật... cho chủ tịch UBND xã đương chức và mở lớp trung cấp, cao đẳng, đại học tập trung cho cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã. Phương châm: làm gì học nấy, từng bước đào tạo theo chức danh được quán triệt, với hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đã được cải tiến và đa dạng hơn. Nội dung đào tạo từng bước được đổi mới, bước đầu đã kết hợp học lý luận với thực tập, thực tế, xử lý tình huống, nâng cao kỹ năng thực hành. Việc cổ vũ, động viên cán bộ tự chuẩn hóa đã được coi trọng.

Về luân chuyển cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã. Trên cơ sở quy hoạch chủ tịch UBND xã, ban thường vụ huyện uỷ, thị uỷ các tỉnh ĐBSH đã xây dựng đề án, kế hoạch luân chuyển chủ tịch UBND xã, nhất là cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã để thực hiện chuẩn hóa trong thực tiễn. Tính đến cuối năm 2007, có 77 cán bộ cấp huyện được luân chuyển, tăng cường làm chủ tịch UBND xã, trong đó, tỉnh Thái Bình chiếm số lượng nhiều nhất, 29 chủ tịch UBND xã. Hầu hết cán bộ luân chuyển phát huy tác dụng tốt, trưởng thành, đủ điều kiện đảm đương chức vụ chủ tịch UBND xã.

Về quản lý chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã. Các cấp uỷ huyện đã coi trọng việc phát huy vai trò của cấp uỷ cơ sở xã trong quản lý chủ tịch UBND xã. Những nội dung được chú ý quản lý gồm: phẩm chất, năng lực công tác, chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống, quan hệ xã hội, thực hiện pháp luật trong quá trình tiến hành công việc. Ở những nơi kinh tế thị trường phát triển mạnh mẽ và những xã ven đô, cấp uỷ cơ sở đã tập trung hơn vào quản lý những vấn đề dễ nảy sinh tiêu cực như thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, xây dựng, tài chính...

Vai trò của chi bộ nơi chủ tịch UBND xã sinh hoạt và vai trò của mặt trận, đoàn thể nhân dân ở cơ sở trong quản lý chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này được các cấp uỷ coi trọng, nhất là việc phát huy vai trò giám sát, phản biện của mặt trận và các đoàn thể. Việc lấy phiếu thăm dò tín nhiệm đối với chủ tịch UBND xã định kỳ đã đem lại kết quả thiết thực.

Nhiều cấp uỷ ở ĐBSH đã duy trì thành nề nếp việc phát huy tốt vai trò tự quản lý của chủ tịch UBND xã, thông qua các hoạt động như tự kiểm điểm định kỳ: 6 tháng, hàng năm, thông qua các cuộc giao ban trong lãnh đạo chính quyền xã. Đồng thời, phát huy vai trò giám sát của HĐND xã đối với hoạt động của chủ tịch UBND xã.

Về thực hiện chế độ, chính sách cán bộ đối với chủ tịch UBND xã. Các cấp uỷ đảng các tỉnh ĐBSH cố gắng thực hiện tốt chính sách về chế độ lương, phụ cấp, chuyển từ chế độ sinh hoạt phí sang chế độ lương theo hướng dẫn của cấp trên; hỗ trợ kinh phí đào tạo, khen thưởng, chăm sóc sức khoẻ... đối với chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã.

Về sàng lọc chủ tịch UBND xã, đưa cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã không còn đủ tín nhiệm ra khỏi quy hoạch chủ tịch UBND xã. Ban thường vụ huyện uỷ, thị uỷ đã chỉ đạo xem xét kỷ luật những cán bộ vi phạm và đưa ra khỏi quy hoạch chủ tịch UBND xã những người không đủ tiêu chuẩn và xoá tên trong danh sách cần chuẩn hóa. Từ năm 2004 đến nay, 134 chủ tịch UBND xã của 9 tỉnh

ĐBSH đã bị xử lý với các hình thức kỷ luật từ khiển trách đến khai trừ ra khỏi Đảng; lãnh đạo cơ quan chức năng xử lý kỷ luật về mặt chính quyền với các hình thức khác như khiển trách, cảnh cáo, bãi nhiệm, cách chức... Các cấp uỷ đã chỉ đạo chặt chẽ việc lấy phiếu tín nhiệm chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã, ở thôn, xóm và hội nghị cán bộ chủ chốt ở cơ sở theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp trên.

3.2.2. Những khuyết điểm, hạn chế

- *Về việc cụ thể hoá tiêu chuẩn chủ tịch uỷ ban nhân dân xã:* Đến tháng 10 năm 2009, mới có Tỉnh uỷ Vĩnh Phúc xây dựng văn bản quy định cụ thể về tiêu chuẩn của chủ tịch UBND xã. Một số tỉnh mới đề cập đến những điểm chung nhất về tiêu chuẩn cán bộ chủ chốt cấp xã trong các đề án về công tác cán bộ như: Thái Bình, Hà Nam, Ninh Bình. Song, hệ thống các tiêu chuẩn của chủ tịch UBND xã hiện còn chung chung.

- *Về thực hiện các công việc chuẩn hóa chủ tịch uỷ ban nhân dân xã:*

Thứ nhất, một số cấp uỷ cơ sở chưa phân biệt rõ việc đánh giá chủ tịch UBND xã hàng năm với đánh giá cán bộ để đưa vào quy hoạch chủ tịch UBND xã với đánh giá cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã; chưa chú ý đánh giá cán bộ trong diện chuẩn hóa chủ tịch UBND xã về thực hiện việc chuẩn hóa.

Thứ hai, việc quản lý chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã chưa trở thành nề nếp, nội dung quản lý chưa đồng bộ, chưa quản lý được trong quá trình thực hiện công việc và sinh hoạt hàng ngày, quan hệ xã hội. Chưa thật sự coi trọng quản lý cán bộ ở nơi cư trú, vai trò của nhân dân và các tổ chức trong HTCT ở cơ sở tham gia giám sát, quản lý chủ tịch UBND xã.

Thứ ba, việc đào tạo bồi dưỡng chủ tịch UBND xã, nhất là cán bộ trong quy hoạch còn nặng về lý luận chính trị và những vấn đề chung, chưa chú ý giáo dục phẩm chất và đạo đức cách mạng, chưa nhấn mạnh đến quá trình tự tu dưỡng, rèn luyện trong công việc và

trong thực tiễn, chưa đi sâu vào công việc thực tế của từng đối tượng cụ thể.

Thứ tư, việc luân chuyển chủ tịch UBND xã, trước hết là cán bộ trong quy hoạch còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là về tư tưởng của cán bộ trong diện luân chuyển và nơi cán bộ đến, cộng với chế độ chính sách đối với cán bộ luân chuyển chưa được cụ thể rõ ràng. Nhìn chung tiến độ luân chuyển cán bộ rất chậm, chủ yếu diễn ra trong nội bộ xã, việc luân chuyển từ xã này sang xã kia hầu như không thực hiện.

Thứ năm, chính sách đãi ngộ đối với chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH thấp, nhất là về tiền lương, mặc dù đã thay đổi nhiều lần, chưa trở thành nguồn động lực chủ yếu thúc đẩy chủ tịch UBND xã hoàn thành nhiệm vụ và vươn lên đạt chuẩn.

3.2.3. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân của ưu điểm và kết quả:* Luận án đã phân tích các nguyên nhân khách quan và nhấn mạnh các nguyên nhân chủ quan: Thứ nhất, các tỉnh uỷ và phần lớn các huyện uỷ, thị uỷ, đảng uỷ xã, đội ngũ cán bộ, đảng viên và cán bộ chủ chốt trong HTCT ở địa phương có nhận thức đúng đắn và quyết tâm chính trị về thực hiện chuẩn hóa cán bộ chủ chốt, nhất là chuẩn hóa chủ tịch UBND xã; thứ hai, các cấp uỷ ở ĐBSH, nhất là ban thường vụ tỉnh uỷ các tỉnh đã coi trọng công tác chuẩn hóa đội ngũ cán bộ cơ sở, trước hết là đội ngũ cán bộ chủ chốt như bí thư đảng uỷ, chủ tịch UBND xã; thứ ba, tỉnh uỷ ở các tỉnh ĐBSH đã lãnh đạo và huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến xã trong việc thực hiện chủ trương chuẩn hoá chủ tịch UBND xã; thứ tư, sự nỗ lực của bản thân chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã trong quá trình chuẩn hoá.

- *Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế:* Những khuyết điểm, hạn chế do các nguyên nhân khách quan và chủ quan, song nguyên nhân chủ quan là chính: Thứ nhất, một số cấp uỷ huyện, đảng uỷ xã và bí thư đảng uỷ xã có lúc chưa nhận thức đúng tính cấp thiết và tầm quan trọng của việc chuẩn hóa cán bộ cơ sở và chủ tịch UBND xã, còn có biểu hiện ý

lại vào cấp trên, chưa tập trung thực hiện đầy đủ, triệt để các nội dung chuẩn hóa chủ tịch UBND xã; thứ hai, một số tỉnh uỷ chưa thường xuyên quan tâm thoả đáng đến việc chuẩn hoá đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã nói chung và chủ tịch UBND xã nói riêng; thứ ba, nhìn chung trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã còn thấp, nên công tác đào tạo, bồi dưỡng gặp nhiều khó khăn; thứ tư, chế độ chính sách đối với cán bộ xã tuy đã tiến bộ, nhưng còn nhiều bất cập; thứ năm, nhiều chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã còn chưa tích cực, chủ động thực hiện việc chuẩn hoá, cũng như tự chuẩn hoá; thứ sáu, việc củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và trực tiếp làm nhiệm vụ chuẩn hoá cán bộ cơ sở nói chung và chủ tịch UBND xã nói riêng còn chưa được quan tâm đúng mức.

Chương 4. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN MẠNH MẼ VIỆC CHUẨN HÓA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐẾN NĂM 2020

4.1. DỰ BÁO NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC VÀ MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM CHUẨN HÓA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

4.1.1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn, thách thức đối với việc chuẩn hóa chủ tịch ủy ban nhân dân xã

- *Những thuận lợi:* Luận án đã dự báo những thuận lợi đối với chuẩn hóa chủ tịch UBND xã gồm: Thành tựu có ý nghĩa lịch sử của gần 25 năm đổi mới; các chủ trương, nghị quyết mới của Đảng về cán bộ; các cấp ủy cơ sở địa phương sẽ được kiện toàn qua đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XI của Đảng; những kinh nghiệm về chuẩn hóa chủ tịch UBND xã sẽ được phát huy; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ...

- *Những khó khăn, thách thức:* Luận án phân tích trên một số nội dung sau: sự phát triển mạnh mẽ của các tỉnh ĐBSH đặt ra yêu cầu ngày càng cao về tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã; những kinh nghiệm

bước đầu về chuẩn hóa chủ tịch UBND xã chưa thể trở thành nhân tố chủ yếu để làm chuyển biến căn bản về chất lượng công tác này; các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở các địa phương, trong thời gian tới sẽ chưa thể đáp ứng tốt cả về nhân lực và cơ sở vật chất để đào tạo, bồi dưỡng góp phần chuẩn hóa chủ tịch UBND xã; những tác động tiêu cực của truyền thống làng xã, phong tục tập quán, quan hệ huyết thống ở nhiều xã các tỉnh...

4.1.2. Mục tiêu, quan điểm chỉ đạo

Mục tiêu: Phần đầu đến cuối nhiệm kỳ 2011-2016, 100% chủ tịch UBND xã đạt chuẩn theo quy định với 50% chủ tịch UBND xã có trình độ cao đẳng, đại học về chuyên môn; 10% chủ tịch UBND xã có trình độ cao cấp lý luận chính trị. Đến năm 2020, 80% chủ tịch UBND xã có trình độ cao đẳng, đại học về chuyên môn; 15% chủ tịch UBND xã có trình độ cao cấp lý luận chính trị - hành chính; 100% chủ tịch UBND xã được bồi dưỡng định kỳ kiến thức quản lý nhà nước, an ninh, quốc phòng và những kiến thức cần thiết khác.

Quan điểm chỉ đạo bao gồm: chuẩn hóa chủ tịch UBND xã phải xuất phát từ quan điểm chung và đường lối đổi mới công tác cán bộ của Đảng, về xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước; chuẩn hóa chủ tịch UBND xã phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, phục vụ cho sự nghiệp CNH, HĐH trên địa bàn tỉnh và xuất phát từ đặc điểm của chủ tịch UBND và cán bộ trong quy hoạch chức danh này của mỗi tỉnh; chuẩn hóa chủ tịch UBND xã phải thực hiện nghiêm chỉnh nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong HTCT từ cấp huyện đến cơ sở; thông qua hoạt động thực tiễn của cán bộ, qua phong trào cách mạng của nhân dân, kết hợp chặt chẽ với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” để rèn luyện, sàng lọc và tuyển chọn chủ tịch UBND xã; chuẩn hóa chủ tịch UBND xã phải đảm bảo về chất lượng, đủ về số lượng, đảm bảo tính kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ.

Phương hướng: Luận án đề xuất các hướng cần tập trung để chuẩn hóa chủ tịch UBND xã: Tạo sự chuyển biến về nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên về chuẩn hoá; cụ thể hóa tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã; tạo bước chuyển biến về chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở ở trường và qua luân chuyển cán bộ; làm tốt các khâu của công tác cán bộ liên quan chuẩn hóa chủ tịch UBND xã; khuyến khích cán bộ tự chuẩn hoá; phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân ở cơ sở tham gia vào quá trình chuẩn hóa chủ tịch UBND xã.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN MẠNH MỀ VIỆC CHUẨN HOÁ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

4.2.1. Nhóm giải pháp về nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy và các tổ chức có liên quan đến chuẩn hóa chủ tịch ủy ban nhân dân xã.

- Tổ chức hội nghị chuyên đề nghiên cứu, hệ thống hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về công tác cán bộ và chuẩn hóa cán bộ. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy từ tỉnh đến các đảng bộ xã, đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tổ chức có liên quan về vai trò của chủ tịch UBND xã trong giai đoạn hiện nay và yêu cầu của chuẩn hóa chủ tịch UBND xã.

- Phối hợp chặt chẽ công tác tuyên truyền với công tác chính trị, tổ chức trong quá trình chuẩn hóa chủ tịch UBND xã nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời mọi tình huống về tư tưởng của cán bộ, đảng viên trên địa bàn.

4.2.2. Nhóm giải pháp về tiếp tục cụ thể hoá tiêu chuẩn chủ tịch ủy ban nhân dân xã

Luận án chỉ ra và phân tích các yêu cầu phải đạt được về tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã khi cụ thể hóa tiêu chuẩn chức danh này:

Về phẩm chất chính trị: Có phẩm chất chính trị cao, thể hiện ở bản lĩnh chính trị vững vàng; tuyệt đối trung thành với lý tưởng cách mạng của Đảng; kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu thủ đoạn

chống phá Đảng, chống phá chế độ; có tư duy và hành động nhạy bén trước tình hình chính trị trong nước và trên thế giới, mà trực tiếp là tình hình an ninh, trật tự của địa phương mình.

Về phẩm chất đạo đức, lối sống: Có phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với những hiện tượng tiêu cực: tham nhũng, quan liêu, cửa quyền, bè cánh, cá nhân, cơ hội...

Về năng lực lãnh đạo, quản lý: Biết vận dụng đúng đắn đường lối chính sách của Đảng, các chương trình, kế hoạch của Nhà nước; chủ động sáng tạo tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể cấp ủy và chính quyền cơ sở, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Có năng lực xây dựng tổ chức, điều hành bộ máy để đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra, nhất là về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh. Có khả năng tập hợp, thuyết phục cán bộ, nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; có năng lực xử lý các tình huống nảy sinh trên địa bàn.

Về trình độ các mặt: có trình độ về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; về lãnh đạo, quản lý; có trình độ văn hóa, chuyên môn, tin học, ngoại ngữ.

Về phong cách lãnh đạo: có phong cách lãnh đạo, phương pháp làm việc khoa học; tôn trọng nguyên tắc làm việc tập thể, dân chủ; luôn nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; giản dị, gần dân, sâu sát thực tiễn; thẳng thắn, trung thực, lắng nghe ý kiến cả những ý kiến trái ngược ý kiến của mình; dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Về kinh nghiệm công tác: có quá trình công tác thực tiễn và từng đảm nhiệm một chức danh nhất định như kinh qua chức danh trưởng công an xã hoặc xã đội trưởng, phó chủ tịch UBND xã, có kiến thức và kinh nghiệm về công tác đảng. Nếu là cán bộ tăng cường từ cấp huyện về thì có thể đã đảm nhiệm các chức danh phó, trưởng phòng các cơ quan của UBND cấp huyện, phó, trưởng các ban của cấp huyện uỷ.

Về tuổi đời và sức khỏe: Đảm bảo làm việc ít nhất một nhiệm kỳ và có đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4.2.3. Nhóm giải pháp về đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn và tăng cường luân chuyển cán bộ trong diện chuẩn hóa chủ tịch ủy ban nhân dân xã

- *Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn những chủ tịch ủy ban nhân dân xã chưa đạt chuẩn và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch ủy ban nhân dân xã.* Trên cơ sở quy hoạch chủ tịch UBND xã đã được phê duyệt cần xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chủ tịch UBND xã đương chức, đã được quy hoạch chủ tịch UBND xã cho nhiệm kỳ tiếp theo; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chủ tịch UBND xã theo vùng; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn chủ tịch UBND xã theo quy hoạch dài hạn; thực hiện tốt những quy định của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ học tập nâng cao trình độ của chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này; đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình, hình thức, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này.

- *Tạo chuyển biến mạnh mẽ về luân chuyển cán bộ diện chuẩn hóa chủ tịch ủy ban nhân dân xã.* Luận án phân tích và kết luận: luân chuyển cán bộ trong diện quy hoạch chủ tịch UBND xã là giải pháp đặc biệt quan trọng để những cán bộ này đạt được chuẩn trên thực tiễn và khẳng định những phương thức luân chuyển gồm: luân chuyển ngang trong HTCT cơ sở và luân chuyển lên cấp huyện; luân chuyển cán bộ trưởng, phó phòng của huyện trong diện quy hoạch chủ tịch UBND xã xuống các xã. Những cán bộ này có thể làm phó chủ tịch UBND xã hoặc các chức danh khác như bí thư, phó bí thư Đảng ủy, chủ tịch HĐND xã. Đồng thời, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy cơ sở nơi cán bộ luân chuyển đến; thường xuyên theo dõi, giúp đỡ cán bộ luân chuyển, nhất là trong giải quyết những khó khăn, vướng mắc ban đầu ở cơ sở.

4.2.4. Nhóm giải pháp về tự chuẩn hóa của chủ tịch ủy ban nhân dân xã và cán bộ trong quy hoạch chủ tịch ủy ban nhân dân xã

Luận án phân tích vai trò đặc biệt quan trọng của việc tự chuẩn hóa chủ tịch UBND xã, đổi mới chất lượng, hiệu quả chuẩn hóa chức danh cán bộ này và chỉ ra những giải pháp để tự chuẩn hóa đạt kết quả: *Một là*, tự học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị; *hai là*, tự học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ; *ba là*, tích cực rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; *bốn là*, tự học tự rèn năng lực tổ chức thực tiễn, tác phong công tác và phong cách người lãnh đạo.

Các cấp ủy cần quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ này thực hiện tốt việc tự chuẩn hoá, tập trung vào những vấn đề như: Giáo dục ý thức tự vươn lên của từng cán bộ, không được ỷ lại cho cấp trên; thường xuyên kiểm tra quá trình và kết quả tự đào tạo, rèn luyện của cán bộ để có hướng động viên, khuyến khích, điều chỉnh kịp thời.

4.2.5. Nhóm giải pháp về công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phát huy vai trò của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân ở cơ sở và tỉnh uỷ, chính quyền tỉnh trong việc chuẩn hoá chủ tịch ủy ban nhân dân xã

- *Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc chuẩn hoá chủ tịch ủy ban nhân dân xã:* quản lý, kiểm tra, giám sát đối tượng chuẩn hoá về mọi mặt, coi trọng quản lý, kiểm tra, giám sát việc tự chuẩn hoá của cán bộ, nhất là trong thời gian cán bộ được luân chuyển để chuẩn hoá về năng lực lãnh đạo, quản lý, phong cách làm việc, năng lực tổ chức thực tiễn. Cần chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên quan tâm đến vấn đề này, nhất là ở những xã có cán bộ không phải là người địa phương được luân chuyển đến.

- *Phát huy vai trò của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở trong việc chuẩn hoá chủ tịch ủy ban nhân dân xã:* Nâng cao nhận thức của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân ở cơ sở về vị trí, tầm quan trọng của việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã; các quan điểm, chủ trương của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ, nhất là chủ trương chuẩn hoá cán bộ cơ sở; trách nhiệm của các tổ chức trong HTCT cơ sở đối với việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã...

- *Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của tỉnh ủy, phát huy vai trò của chính quyền tỉnh và các cơ quan tham mưu trong việc chuẩn hoá chủ tịch uỷ ban nhân dân xã.* Luận án phân tích vai trò của tỉnh ủy, chính quyền cấp tỉnh đối với chuẩn hóa chủ tịch UBND xã và nhấn mạnh những nội dung về chỉ đạo ban tổ chức tỉnh ủy xây dựng tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã, tiến hành khảo sát nắm chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này về mọi mặt, phân loại và xây dựng chương trình, kế hoạch chuẩn hoá; chỉ đạo cấp uỷ huyện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã để đạt chuẩn; lãnh đạo chính quyền tỉnh, các sở, nhất là sở nội vụ triển khai thực hiện chương trình kế hoạch chuẩn hoá chủ tịch UBND xã. Chỉ đạo trường chính trị tỉnh và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở và thực hiện việc chuẩn hoá những cán bộ; chỉ đạo huyện, thị uỷ kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của ban tổ chức huyện, thị uỷ thực sự là cơ quan tham mưu đắc lực trong chuẩn hoá chủ tịch UBND xã; thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác chuẩn hóa chủ tịch UBND xã.

KẾT LUẬN

ĐBSH có vị trí đặc biệt quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội và an ninh, quốc phòng đối với sự phát triển toàn diện, bền vững của cả nước. Thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của ĐBSH đạt được qua gần 25 năm đổi mới có sự đóng góp to lớn của đội ngũ chủ tịch UBND xã. Tuy nhiên, trước yêu cầu của nhiệm vụ đẩy nhanh CNH, HĐH nông nghiệp nông thôn vùng này và yêu cầu phát triển văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng những năm tới đòi hỏi phải có chủ tịch UBND xã đạt được những tiêu chuẩn do Đảng, Nhà nước ban hành. Thế nhưng, vẫn còn khá nhiều chủ tịch UBND xã và cán bộ trong quy hoạch chức danh này ở các tỉnh ĐBSH cần được đào tạo, bồi dưỡng để đạt chuẩn. Bởi vậy, thực hiện mạnh mẽ việc chuẩn hóa chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH thực sự là vấn đề rất thiết và cấp bách.

Chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH là tổng thể các hoạt động của cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu giúp việc

của cấp uỷ, các tổ chức trong HTCT từ tỉnh đến cơ sở xã và các cơ quan có liên quan trong việc cụ thể hoá tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã và tiến hành những công việc cần thiết để những chủ tịch UBND xã chưa đạt chuẩn và những cán bộ trong quy hoạch chủ tịch UBND xã, đạt tiêu chuẩn đã đề ra, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chủ tịch UBND xã.

Trong những năm qua việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH đã được các cấp uỷ đảng quan tâm, đạt được kết quả quan trọng, nhiều chủ tịch UBND xã đã đạt chuẩn góp phần quan trọng nâng cao chất lượng chủ tịch UBND xã và góp phần tạo nên thành tựu của công cuộc đổi mới ở địa phương. Tuy nhiên, việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã ở nơi đây vẫn còn nhiều khuyết điểm, hạn chế. Thể hiện rõ nhất là chưa thực hiện thường xuyên, mạnh mẽ và còn nhiều lúng túng, chất lượng chưa cao, còn nhiều cán bộ chưa được chuẩn hoá.

Chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trong đó, cần coi trọng các nhóm giải pháp về: nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ các cấp và các tổ chức có liên quan về chuẩn hoá chủ tịch UBND xã; tiếp tục cụ thể hoá tiêu chuẩn chủ tịch UBND xã; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn và tăng cường luân chuyển cán bộ trong diện chuẩn hóa chủ tịch UBND xã; coi trọng việc tự chuẩn hoá; công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phát huy vai trò của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở và tỉnh uỷ, chính quyền tỉnh trong việc chuẩn hoá chủ tịch UBND xã. Chuẩn hoá chủ tịch UBND xã các tỉnh ĐBSH trong giai đoạn hiện nay là vấn đề lớn, khó và mới được thực hiện mạnh mẽ trong vài năm gần đây, đang đòi hỏi các nhà khoa học, các cơ quan nghiên cứu khoa học, các cấp uỷ, cán bộ hoạt động thực tiễn tập trung nghiên cứu làm sáng tỏ cả về lý luận và thực tiễn. Kết quả nghiên cứu của luận án chỉ là một phần rất nhỏ trong vấn đề to lớn đó. Do trình độ có hạn, nên chắc chắn luận án còn nhiều thiếu sót. Tác giả mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, các cán bộ hoạt động thực tiễn, các cấp uỷ ở ĐBSH và đồng nghiệp.

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Đỗ Ngọc Ninh**

Phản biện 1: PGS, TS. Trần Hậu, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Phản biện 2: PGS, TS. Phạm Văn Thắng, Học viện Chính trị Quân sự

Phản biện 3: PGS, TS. Phùng Xuân Thành, Học viện An ninh nhân dân

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, 135 Nguyễn Phong Sắc, Cầu Giấy, Hà Nội.

vào hồi 8 giờ ngày 25 tháng 9 năm 2010

Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Quốc gia, Thư viện Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA
TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Đinh Ngọc Giang (2003), “Hoạt động giám sát của HĐND cấp xã”, Nghiên cứu Lập pháp, (3), tr. 41.
2. Đinh Ngọc Giang (2003), “Đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng trong giai đoạn hiện nay”, Tạp chí Lịch sử Đảng, (12), tr. 49.
3. Đinh Ngọc Giang (2004), “Công tác phát triển đảng viên ở Đảng bộ Bắc Ninh những năm gần đây”, Lý luận Chính trị, (4), tr. 18-21.
4. Đinh Ngọc Giang (2005), “Thực trạng và kiến nghị về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là người dân tộc thiểu số”, Tạp chí Lịch sử Đảng, (5), tr. 47.
5. Đinh Ngọc Giang (2005), “Ninh Bình nâng cao chất lượng đội ngũ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã”, Lý luận Chính trị, (9), tr. 58-62.
6. Đinh Ngọc Giang (2005), “Đổi mới phương thức hoạt động của HĐND các cấp nhiệm kỳ 2004-2009”, Tạp chí Quản lý nhà nước, (109), tr. 24-28.
7. Đinh Ngọc Giang (2006), “Đảng Cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa”, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 121(2-2006), tr. 7-11.
8. Đinh Ngọc Giang (2006), “Giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng trong thời kỳ mới”, Lý luận Chính trị, (9), tr. 28-32.
9. Đinh Ngọc Giang (2008), “Thu hút và sử dụng trí thức phục vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, Lý luận Chính trị, (7), tr. 24-28.
10. Đinh Ngọc Giang (2008), “Về bầu trực tiếp chủ tịch ủy ban nhân dân cấp cơ sở”, Tạp chí Cộng sản, chuyên đề cơ sở số 21 (9-2008), tr.28-30
11. Đinh Ngọc Giang (2008), “Để thực hiện chuẩn hóa cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn ở Ninh Bình”, Tạp chí Xây dựng Đảng, (12), tr. 37-39.
12. Nguyễn Thế Vịnh, Đinh Ngọc Giang (chủ biên) (2009), Tiếp tục hoàn thiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cơ sở, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2009.
13. Ths. Đinh Ngọc Giang, Ths. Phạm Tất Thắng (2009), Nghiệp vụ công tác Đảng dành cho cấp ủy cơ sở (Tài liệu phục vụ Đại hội Đảng cấp cơ sở), Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội.